

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG TUẤN LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG TUẤN LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TUAN LONG CONSTRUCTION AND SERVICE TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110570475

3. Ngày thành lập: 13/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 26, đường 422B, Xóm 13, Thôn Hậu Ái, Xã Vân Canh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0588583150

Fax:

Email: tuanlong2023.co@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
4.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá)	4511
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;	4659

7.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663
10.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
11.	Khai thác và thu gom than non	0520
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (trừ đầu giá) Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
13.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế xây dựng + Thiết kế kiến trúc, vườn hoa cây cảnh; + Thiết kế nhà dân dụng và công nghiệp, nhà cao tầng; + Thiết kế cầu, đường bộ, bến, cảng; + Thiết kế hệ thống cấp, thoát nước, cơ sở hạ tầng kỹ thuật; + Thiết kế hệ thống điện công trình: dân dụng, công nghiệp, đường dây tải điện và trạm biến áp; - Khảo sát xây dựng + Khảo sát địa chất công trình; + Khảo sát địa hình; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng	7110
15.	Cho thuê xe có động cơ	7710
16.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
17.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
18.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
19.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
20.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân vào đâu như: + Nguyên liệu làm đá mài, các khoáng chất, graphite tự nhiên, và các chất phụ gia khác...	0899
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
23.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
24.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702

25.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
26.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2592
27.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đấu giá)	4799
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
29.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
31.	Bốc xếp hàng hóa	5224
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
33.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết : - Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước - Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
34.	Đóng thuyền, xuống thể thao và giải trí	3012
35.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
36.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
37.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
38.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
39.	Xây dựng nhà để ở	4101
40.	Xây dựng nhà không để ở	4102
41.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
42.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
43.	Xây dựng công trình điện	4221
44.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
45.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
46.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
47.	Xây dựng công trình thủy	4291
48.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
49.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
50.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
51.	Phá dỡ	4311
52.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm rà, phá bom mìn)	4312
53.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

